TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **92**/2019/HNGĐ-ST Ngày 25 - 10 - 2019 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trà Thị Thanh Thắm**.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Sơn Cước**;

Ông **Đoàn Kim Hương**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019 về: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thúy H**, sinh năm: 1996.

- Bị đơn: Anh **Trần Vũ V**, sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ: Thôn An Tây, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ly hôn, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Trần Vũ V tự nguyện tìm hiểu và xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2014, tại Ủy ban nhân dân thị

trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Cuộc sống vợ chồng sau khi kết hôn hạnh phúc, chị đã sinh được hai người con chung. Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị phát sinh từ đầu năm 2019, nguyên nhân do chị và anh V bất đồng quan điểm sống, cuộc sống gia đình trong thời gian gần đây thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay, tình trạng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, không có khả năng hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Chị xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị và anh V không có hạnh phúc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

- *Về nuôi con:* Chị và anh Vương có 2 người con chung, Trần Phạm Thúy Ng, sinh năm 2015, Trần Phạm Thùy Tr, sinh năm 2018. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng nhận nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

- *Về chia tài sản, nợ chung khi ly hôn:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa bị đơn anh Trần Vũ V trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị Phạm Thị Thúy H về thời gian anh, chị kết hôn, hôn nhân của anh và chị là tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, lý do ly hôn theo như chị H trình bày là không đúng với thực tế. Anh thừa nhận cuộc sống vợ chồng thời gian gần đây có xảy ra mâu thuẫn nhưng nguyên nhân không phải do tính tình hay quan điểm sống không hợp mà do chị H mới sinh cháu Trần Phạm Thùy Tr vào năm 2018 nhưng kinh tế gia đình rơi vào khó khăn, một mình anh đi làm không đủ trang trải cho cuộc sống nên chị H gửi con cho mẹ tại xã T và đi làm xa không hỏi ý kiến của anh nên anh không đồng ý và chị H làm đơn đề nghị ly hôn. Anh nhiều lần khuyên chị H trở về nhưng không được, nay chị H đề nghị ly hôn anh thống nhất.

Về nuôi con: Anh và chị H có hai con chung như chị H trình bày là đúng với thực tế, hiện nay cháu Trần Phạm Thùy Tr đang được chị H trực tiếp nuôi dưỡng, còn cháu Trần Phạm Thúy Ng đang sống với ông bà nội. Nếu chị H cương quyết ly hôn và yêu cầu được nuôi hai con chung thì anh thống nhất giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản khi ly hôn: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Bị đơn anh Trần Vũ V thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị Phạm Thị Thúy H. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự thuận tình ly hôn.

Về con chung: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị H đề nghị được nhận nuôi hai người con chung và được anh V thống nhất. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn. Giao cho chị Phạm Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung. Chị H không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không có đề nghị giải quyết nên không xem xét trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Thúy H và anh Trần Vũ V xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc chị H làm đơn ly hôn là tính tình anh, chị sống không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm sống. Tại phiên tòa, chị Phạm Thị Thúy H và anh Trần Vũ V thống nhất thuận tình ly hôn.

Qua xác minh tình trạng mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị Phạm Thị Thúy H và anh Trần Vũ V tại Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn T thể hiện: Anh Trần Vũ V và chị Phạm Thị Thúy H là vợ chồng, hiện đang sinh sống tại thôn An Tây, thị trấn T. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh V, chị H xảy ra như thế nào và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn thì Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn T không rõ, Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn chưa nhận được thông tin báo cáo từ phía chị H hay anh V.

Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Trần Vũ V mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, chị H, anh V thuận tình ly hôn nên căn cứ Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn.

[2] *Về nuôi con:* Hai con chung của chị H và anh V đều còn nhỏ, trong đó cháu Trần Phạm Thùy Tr chưa được 36 tháng tuổi, ở độ tuổi này các con cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp của người mẹ hơn, nên giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Tại phiên tòa, bị đơn anh Trần Vũ V thống nhất giao hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, xét thấy như vậy là phù hợp. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, công nhận sự thỏa thuận về việc giao con chung sau ly hôn giữa chị Phạm Thị Thúy H và anh Trần Vũ V. Nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy H không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

[3] *Về chia tài sản khi ly hôn:* Các đương sự không có yêu cầu giải quyết.

[4] *Về án phí:* Chị Phạm Thị Thúy H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn.

[5] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 246 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thúy H và anh Trần Vũ V.

2. *Về nuôi con*: Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung giữa chị Phạm Thị Thúy H và anh Trần Vũ V, chị Phạm Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai người con chung chưa thành niên, cháu Trần Phạm Thúy Ng, sinh ngày 22/02/2015, cháu Trần Phạm Thùy Tr, sinh ngày 12/01/2018 đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Trần Vũ V không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về án phí:* Chị Phạm Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu số 0004473 lập ngày 20 tháng 9 năm 2019. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*25/10/2019*) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND t.t T, huyện T;
- Lưu hồ sơ + án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trà Thị Thanh Thắm